

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 973/NQ-BTVQH15 ngày 13/12/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Giám sát chuyên đề thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 973/NQ-BTVQH15 ngày 13/12/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016-2021;

Sau khi xem xét nội dung báo cáo, đề xuất của Công Thương tại Tờ trình số 581/TTr-SCT ngày 23/01/2025; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình triển khai thực chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Chương trình), với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thống nhất trong công tác chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt sâu rộng các nội dung và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của các ngành, các cấp đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng.

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp một cách thiết thực gắn với lộ trình cụ thể nhằm triển khai hiệu quả.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nội dung của Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 973/NQ-BTVQH15 ngày 13/12/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016-2021.

- Các nhiệm vụ triển khai phải gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phát huy được lợi thế cạnh tranh, từng bước khai thác hiệu quả cơ hội và hạn chế tác động của các thách thức trong quá

trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, làm cơ sở để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ thực hiện trong năm 2025

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

- Tham gia nghiên cứu, góp ý và tổng hợp ý kiến đối với việc sửa đổi thay thế các Luật: Hóa chất; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tham mưu triển khai các chính sách khuyến khích và thúc đẩy phát triển nguồn năng lượng tái tạo, tập trung vào các dự án nguồn điện được phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023.

- Triển khai thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tham mưu triển khai cơ chế giá phát điện nhằm khuyến khích và thúc đẩy phát triển mạnh nguồn năng lượng tái tạo; cơ chế phát triển thị trường cạnh tranh đối với than, khí.

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị và người dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chính sách, pháp luật và việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng, trọng tâm là yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng. Thực hiện Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các chương trình tiết kiệm điện. Thực hiện nghiêm các chỉ thị, quy định về tăng cường tiết kiệm điện. Tăng cường kiểm tra, thanh tra và giám sát việc tuân thủ pháp luật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, quản lý doanh nghiệp và cán bộ chuyên môn kỹ thuật trong các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng.

- Đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đảm bảo tiến độ xây dựng, hoàn thành công trình, dự án nguồn điện, lưới điện truyền tải của các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tham gia nghiên cứu, góp ý và tổng hợp ý kiến đối với việc hoàn thiện chính sách pháp luật và tăng cường năng lực, chuẩn bị các điều kiện bảo đảm thực hiện lộ trình chuyển đổi năng lượng theo hướng bền vững, vừa đáp ứng đồng thời yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh tài chính, an sinh xã hội và phấn đấu thực hiện cam kết quốc tế của Việt Nam với sự hỗ trợ từ các đối tác quốc tế. Trong đó, tập trung xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý cho

hoạt động kiểm kê khí nhà kính, phát triển thị trường các-bon và áp dụng cơ chế, chính sách về tín chỉ các-bon, thuế các-bon, cơ chế giải quyết các vấn đề môi trường đối với các nhà máy nhiệt điện than và trong phát triển năng lượng tái tạo nhằm đáp ứng yêu cầu, cam kết quốc tế về an toàn môi trường, phát triển bền vững.

c) Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tham gia nghiên cứu, góp ý và tổng hợp ý kiến đối với việc hoàn thiện chính sách, pháp luật về hệ thống lưu trữ năng lượng, pin nhiên liệu trong phương tiện giao thông vận tải.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

- Tổng hợp tham mưu, đề xuất đầu tư công trung hạn và dài hạn cho các dự án đầu tư phát triển hệ thống kho xăng dầu dự trữ quốc gia phù hợp với tiến độ quy hoạch.

- Tổng hợp nguồn vốn cho dự án đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước.

- Tham mưu triển khai cơ chế, chính sách thu hút đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước đối với các dự án nguồn và lưới điện trong giai đoạn 2024 – 2030; cơ chế đấu giá, đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư công trình điện bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích và chia sẻ rủi ro giữa các bên.

đ) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn kinh phí thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành và các văn bản liên quan.

e) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

g) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tổng hợp, tham mưu biểu dương các điển hình tiên tiến; kịp thời phát hiện, phản ánh những tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực năng lượng.

h) Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai và các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng:

- Triển khai thực hiện đầu tư các dự án năng lượng được giao quản lý phù hợp các Quy hoạch, Kế hoạch liên quan được cấp thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiến độ dự án và hiệu quả đầu tư.

- Tăng cường nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý doanh nghiệp và cán bộ chuyên môn kỹ thuật trong lĩnh vực năng lượng.

- Chủ đầu tư các nhà máy điện thực hiện quản lý kỹ thuật hiệu quả các nhà máy điện để tránh hư hỏng, sự cố trong vận hành, đảm bảo công suất phát điện khả dụng. Bảo đảm nguồn cung nhiên liệu than, dầu và khí (bao gồm khí hoá lỏng LNG) trong dài hạn, bao gồm cả nguồn cung năng lượng nhập khẩu.

- Chủ đầu tư các nhà máy điện sử dụng than nhập khẩu chủ động nghiên cứu mua than nhập khẩu dài hạn tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và phù hợp thông lệ quốc tế, đảm bảo nguồn than cho sản xuất điện ổn định, dài hạn với giá cạnh tranh, minh bạch và đa dạng hóa nguồn than nhập khẩu; căn cứ các khó khăn, vướng mắc (nếu có) để báo cáo bộ, ngành, cơ quan liên quan phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan theo quy định.

2. Nhiệm vụ thực hiện trọng tâm đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

- Tham mưu triển khai các chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, quốc phòng, an ninh và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường; cơ chế tài chính và huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa, khuyến khích tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển năng lượng, đặc biệt cho đầu tư phát triển nguồn và lưới điện; cơ chế, chính sách, phát triển thị trường năng lượng định hướng xã hội chủ nghĩa đồng bộ, hiện đại và hiệu quả; bảo đảm liên thông giữa các phân ngành năng lượng và kết nối với thị trường khu vực; cơ chế, chính sách đưa các loại hình tích trữ điện năng vào ứng dụng nhanh chóng, kịp thời.

- Tiếp tục rà soát Quy hoạch tổng thể năng lượng quốc gia và quy hoạch liên quan để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi, tăng dần tỷ lệ các nguồn cung năng lượng tái tạo.

- Xây dựng lộ trình chuyển đổi nhiên liệu cho các nhà máy điện than và khí trên cơ sở hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường.

- Phát triển các nguồn cung và hệ thống truyền tải, phân phối năng lượng theo hướng tăng cường khả năng tự chủ, đa dạng hóa, với cơ cấu hợp lý, đảm bảo tính hiệu quả, tin cậy, đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường và bền vững.

- Tham quan, học tập và nhân rộng mô hình trung tâm năng lượng tái tạo tại các địa phương trên địa bàn tỉnh có lợi thế. Tăng cường ứng dụng và chuyển giao công nghệ sản xuất năng lượng mới và công nghệ chuyển đổi nhiên liệu các nhà máy nhiệt điện than, khí sang nhiên liệu sinh khối, hydrogen, amoniac.

- Thúc đẩy nhanh chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng, chú trọng xây dựng hạ tầng năng lượng thông minh; hoàn thiện cơ chế, xây dựng cơ sở

dữ liệu năng lượng quốc gia phục vụ công tác quản lý, điều hành hiệu quả ngành năng lượng.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức về chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng trong toàn tỉnh; tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, quản lý doanh nghiệp và cán bộ chuyên môn kỹ thuật trong các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Triển khai thực thi chính sách bảo vệ môi trường trong ngành năng lượng gắn với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính theo các cam kết quốc tế. Triển khai vận hành thị trường các-bon và thực hiện chính sách tín chỉ các-bon, thuế các-bon thích hợp đối với việc sử dụng nhiên liệu hoá thạch; cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy thực hiện thu hồi, tồn trữ và xử lý khí các-bon trong các dự án năng lượng.

c) Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tham mưu triển khai các chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, quốc phòng, an ninh và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường và biến đổi khí hậu; chính sách, pháp luật về hệ thống lưu trữ năng lượng, pin nhiên liệu trong phương tiện giao thông vận tải.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tham mưu triển khai chính sách ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng năng lượng bền vững, kết nối khu vực; thúc đẩy nhanh xã hội hoá đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ trong ngành năng lượng.

đ) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan

Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn kinh phí thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành và các văn bản liên quan; triển khai các chính sách, pháp luật về xây dựng, thành lập sàn giao dịch tín chỉ các-bon và cơ chế quản lý tài chính cho hoạt động của thị trường các-bon.

e) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

g) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tham mưu triển khai các chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, quốc phòng, an ninh và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường.

h) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

- Tham mưu triển khai các chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, quốc phòng, an ninh và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường.

- Triển khai áp dụng, vận hành thị trường các-bon và thực hiện chính sách tín chỉ các-bon từ môi trường rừng khi có đủ hành lang pháp lý.

i) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Tổng hợp, tham mưu biểu dương các điển hình tiên tiến; kịp thời phát hiện, phản ánh những tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực năng lượng.

k) Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan liên quan:

Triển khai các chính sách phát triển tổng thể nguồn nhân lực và các chương trình đào tạo cho những khâu then chốt của ngành năng lượng.

l) Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai và các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng:

- Tăng cường nguồn lực, đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất xanh, bền vững, thân thiện với môi trường.

- Nâng cao năng lực, trình độ khoa học, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật và quản lý, công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ trong lĩnh vực năng lượng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đào tạo chuyển đổi việc làm và tạo sinh kế bền vững cho những người bị ảnh hưởng do chuyển đổi năng lượng; sử dụng có hiệu quả số nhân lực được đào tạo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai cụ thể tổ chức thực hiện; định kỳ hàng năm (trước ngày 30/11 hàng năm) tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện, các khó khăn vướng mắc, đề xuất giải pháp cụ thể gửi về Sở Công Thương để tổng hợp.

2. Sở Công Thương là cơ quan thường trực, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này; xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai

thực hiện Chương trình; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Chương trình. Định kỳ hàng năm (trước ngày 31/12), tham mưu đề xuất trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh, Bộ Công Thương.

3. Các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác triển khai đầu tư, quản lý, khai thác các dự án đã được phê duyệt trong Quy hoạch./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTN
- Vinh ktn CTHD nang luong



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Minh Dũng